

Lộ trình giáo dục của Nhật Bản

~ Thành phố Miyoshi ~

Tháng 7 năm 2022

Ủy ban Giáo dục Thành phố Miyoshi
Phòng Giáo dục Học đường
Fukaya Kenji



Nội dung

1. Hệ thống giáo dục Nhật Bản

2. Trường trung học phổ thông

- (1) Tại sao phải đi học trung học phổ thông?
- (2) Sự khác biệt giữa trường trung học phổ thông và trung học cơ sở là gì?
- (3) Những lựa chọn chính của học sinh THCS ở Miyoshi
- (4) Học phí tại các trường trung học phổ thông

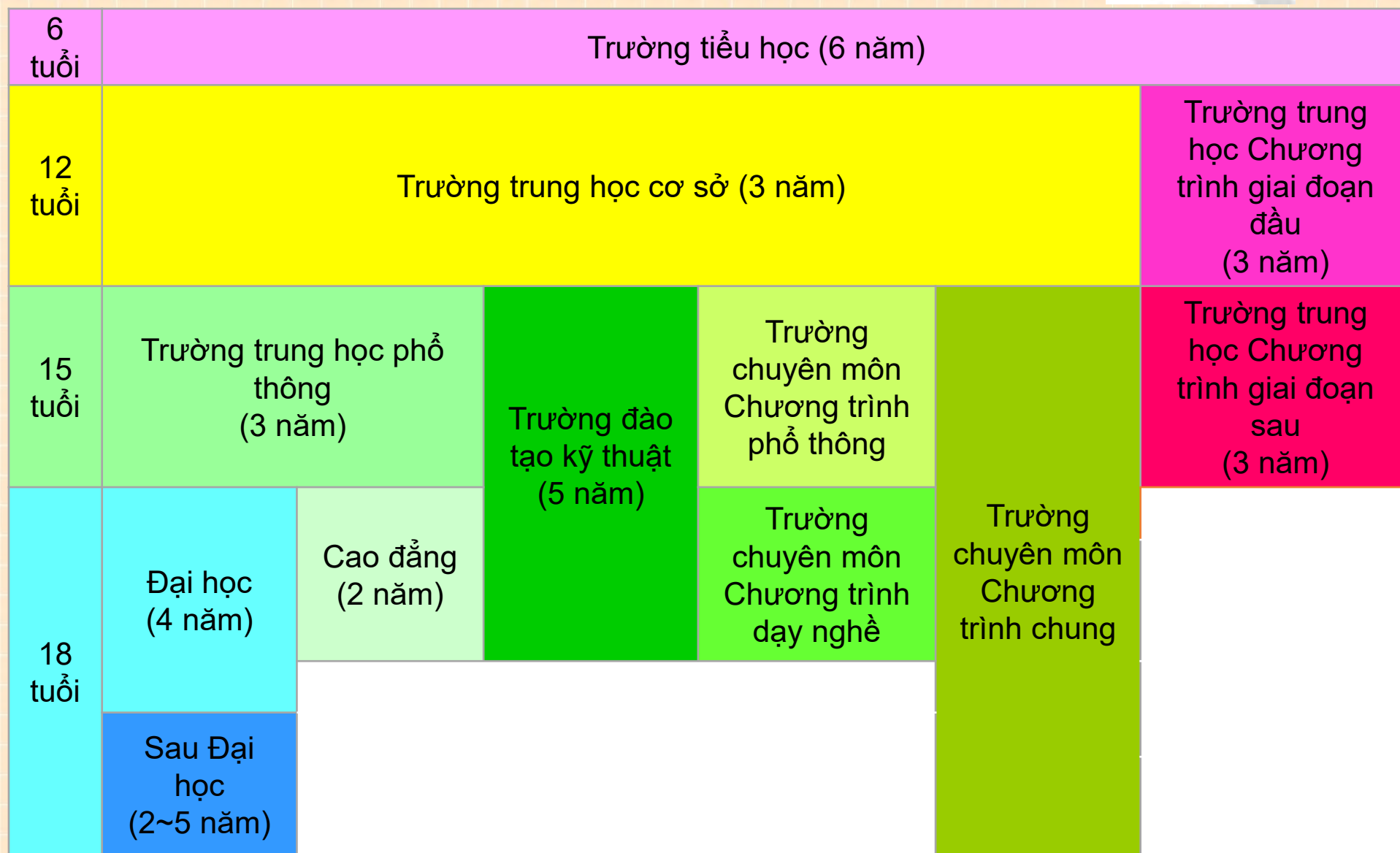
3. Trường chuyên môn, trường đào tạo kỹ thuật

4. Ví dụ những việc cần làm để lựa chọn được hướng đi

5. Cần những gì để học lên cấp?

6. Vì bản thân mình trong tương lai, hãy:

1. Hệ thống giáo dục Nhật Bản



Tại tỉnh Aichi,

- 98,5% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học lên trung học phổ thông, v.v...
- 58,2% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông học lên đại học, cao đẳng, trường chuyên môn, v.v...

2. Trường trung học phổ thông



(1) Tại sao phải đi học trung học phổ thông?

Số người tìm việc làm sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở

... 1/100 người

- ◆ Các doanh nghiệp Nhật Bản thường tuyển dụng nhân viên đã tốt nghiệp trường trung học phổ thông, đại học hay trường chuyên môn.
- ◆ Nhiều người Nhật cho rằng, việc nâng cao học lực, trang bị cho bản thân kiến thức hay rèn luyện kỹ thuật ở trường học là vô cùng quan trọng.
- ◆ Có nhiều công việc không thể lấy được chứng chỉ hành nghề nếu không tốt nghiệp trung học phổ thông.



(2) Sự khác biệt giữa trường trung học phổ thông và trung học cơ sở là gì?



- ◆ Sự khác biệt lớn đối với các trường trung học cơ sở là ở trung học phổ thông sẽ khó tốt nghiệp và lên lớp hơn.
- ◆ Trung học cơ sở là giáo dục bắt buộc nên sẽ không có lưu ban, nhưng ở trường trung học phổ thông, khi thành tích kém hay nghỉ học nhiều sẽ không thể lên lớp hay tốt nghiệp.
- ◆ Hãy nghiêm túc học tập để tham dự kỳ thi nhé.



(3) Những lựa chọn chính của học sinh THCS ở Miyoshi

- ① Trường THPT công lập (Hệ học cả ngày)**
- ② Trường THPT dân lập (Hệ học cả ngày)**
- ③ Trường THPT công lập (Hệ học nửa buổi)**
- ④ Trường dạy nghề**



①
**Trường
THPT công
lập
(Hệ học cả
ngày)**

- ◆ Trường trung học phổ thông do thành phố và tỉnh quản lý
(Trường trung học phổ thông do tỉnh lập · Trường trung học phổ thông do thành phố lập)
- ◆ Các chi phí như phí nhập học hay học phí, v.v...thấp hơn so với những trường tư thục

【Mikawa】

Trường THPT Miyoshi

Trường THPT Miyoshi THPT Koromodai

Trường THPT Toyota Trường THPT Toyota Kouka

Trường THPT Toyota Nishi

【Ngoài khu vực Mikawa】

Trường THPT Tougou Trường THPT Nisshin

© Các khoa của trường THPT công lập

Chương trình giáo dục phổ thông

- ◆ Học các môn học cần thiết để học lên các cấp cao hơn

Chương trình dạy nghề

- ◆ Học các kiến thức và kỹ thuật thực hành
- ◆ Nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, phúc lợi, kinh tế gia đình (văn hóa đời sống), tiếng Anh, v.v...

Khoa tổng hợp

- ◆ Theo sở thích, nguyện vọng của cá nhân

© Các hình thức thi tuyển sinh vào trường THPT công lập (Kỳ thi ngày 6 tháng 2)

✂Chỉ được dự thi 1 trường

✂Nếu không đậu, học sinh có thể tham dự kỳ thi tuyển sinh chung

	Trường THPT công lập (Hệ học cả ngày)
Kỳ thi tuyển sinh có thư giới thiệu	• Thư giới thiệu của hiệu trưởng • Đánh giá hồ sơ • Phỏng vấn
Kỳ thi tuyển sinh đặc biệt	• Giấy trình bày nguyện vọng • Đánh giá hồ sơ • Phỏng vấn • Một mục được trường THPT chỉ định trong số những mục sau: Viết văn / Kiểm tra lực học cơ bản / Thuyết trình / Kiểm tra kỹ năng
Kiểm tra đầu vào hệ thống tin dụng toàn thời gian	• Tổ chức tại trường THPT Kouta, THPT Mito, THPT Nakagawa Seiwa • Đánh giá hồ sơ • Phỏng vấn • Kiểm tra lực học cơ bản

Kỳ thi tuyển chọn học sinh nước ngoài ➔ Trang kế tiếp

© Về kỳ thi tuyển chọn học sinh nước ngoài của trường THPT công lập

◆ Đối tượng

Học sinh có quốc tịch nước ngoài, cùng với người bảo hộ có địa chỉ trong tỉnh Aichi, về nguyên tắc phải chuyển tiếp vào học tại các trường Nhật Bản ít nhất từ bậc tiểu học năm 4 trở lên. (Thời gian sống ở Nhật không quá 6 năm)

◆ Môn thi

- Một bài kiểm tra cơ bản tổng hợp cả 3 môn học Quốc ngữ, Toán học, tiếng Anh (có phiên âm Furigana)
- Phỏng vấn

◆ Thời gian tổ chức (Ví dụ kỳ thi tuyển sinh năm 2023)

- Kỳ thi tuyển chọn học sinh nước ngoài Ngày 6 tháng 2 (thứ 2)

◆ Các trường tuyển sinh trong vùng Nishi Mikawa (Ví dụ kỳ thi tuyển sinh năm 2023)

- Koromodai (Khoa phổ thông)
- Anjo Minami (Khoa phổ thông)
- Toyota Kouka (Khoa công nghiệp)
- Chiryu (Khoa tổng hợp)

©Kỳ thi tuyển sinh vào trường THPT công lập (Kỳ thi tuyển sinh chung) ✕Có thể dự thi 2 trường

◆Môn thi

- 5 môn gồm Quốc ngữ, Toán, Xã hội, Vật lý, Tiếng Anh
- Môn Tiếng Anh có bài kiểm tra nghe
- Về phần phỏng vấn, có trường tổ chức và cũng có trường không

◆Lịch thi (Ví dụ kỳ thi tuyển sinh năm 2023)

- Kiểm tra học lực Ngày 22 tháng 2 (thứ 4)
✕Nếu có dự thi 2 trường thì cũng chỉ phải kiểm tra học lực 1 lần
- Phỏng vấn Nhóm A : Ngày 24 tháng 2 (thứ 6)
 Nhóm B : Ngày 27 tháng 2 (thứ 2)

② Trường THPT dân lập

- ◆ Trường được quản lý bởi các tổ chức giáo dục tư nhân
- ◆ Mỗi trường có đặc trưng riêng trong phương châm giáo dục và nội dung giáo dục
- ◆ Các chi phí như phí nhập học hay học phí, v.v...cao hơn so với trường công lập

【Thành phố Toyota】

Trường THPT Toyota Outani (Khoa phổ thông)

Trường THPT Tojaku (Khoa phổ thông)

【Khu vực ngoài thành phố Toyota】

Trường THPT Chubu Daiichi (Khoa phổ thông / Khoa Sáng tạo Công nghiệp)

Trường THPT Tokai Gakuen (Khoa phổ thông)



③ Về trường THPT công lập Hệ học nửa buổi

◆ Có thể vừa đi làm vừa đi học

- Mỗi ngày học 4 tiếng vào "Ban ngày" hoặc "Buổi tối"
- Mất từ 3 năm trở lên để tốt nghiệp
(nếu cố gắng trong 3 năm có thể tốt nghiệp)

◆ Trong thành phố Toyota, có 2 trường (công lập)

Trường THPT tỉnh Aichi Toyota Nishi (buổi tối):

Khoa phổ thông

Trường THPT tỉnh Aichi Toyota Kouka (buổi tối):

Khoa cơ khí

✕ Trong thành phố Miyoshi, không có trường THPT
Hệ học nửa buổi.

※Thời gian chỉ là ví dụ minh họa.

Hình thức học bán thời gian ban ngày	Học cùng thời gian như trường theo hình thức toàn thời gian (Có hai ca) Chọn một trong hai ca sau Ca 1: 9:00~13:00 Ca 2: 10:50~15:20
Hình thức học bán thời gian buổi tối	17:00~21:00 Có suất ăn (Có trường cung cấp suất ăn trước khi vào học, cũng có trường cung cấp suất ăn giữa các tiết học)

- ✓ Có thể vừa học vừa làm
- ✓ Hình thức học bán thời gian ban ngày cũng có thể tốt nghiệp trong 3 năm.



(4) Chi phí học THPT

	Trường trung học phổ thông công lập			Trường trung học phổ thông dân lập hình thức toàn thời gian
	Trường trung học phổ thông hình thức toàn thời gian	Trường trung học phổ thông hình thức bán thời gian	Trường trung học phổ thông hình thức học từ xa	
Học phí	118,800 yên/năm	22,800-32,400 yên/năm	336 yên/tín chỉ	khoảng 400,000 yên/năm
Phí nhập học	5,650 yên	2,100 yên	500 yên	Khoảng 200,000 yên
Phí liên quan đến PTA - Phí Hội học sinh	Khoảng 6,000 yên/tháng	Ban ngày 7,550 yên/tháng Buổi tối 4,350 yên/tháng (bao gồm tiền quỹ)	Khoảng 35,000 yên/năm (phí thu của nhà trường, v.v...)	Khoảng 10,000 yên/tháng
Tiền ăn	0 yên (Không có suất ăn)	5.300 yên/tháng (Chỉ có bữa ăn tối)	0 yên (Không có suất ăn)	0 yên (Không có suất ăn)
Lệ phí thi – Phí dự thi	2,200 yên	950 yên	0 yên	khoảng 14,000 yên

※Phí kiểm tra, phí dự thi tuyển sinh niên khóa 2023 sẽ được công bố vào khoảng tháng 11.

※Ngoài các khoản phí trên, còn có tiền sách giáo khoa, chi phí tham quan trường học, chi phí tài liệu giảng dạy, tiền đồng phục, tiền giao thông, v.v...

★Nguồn tham khảo: Website Hội đồng Giáo dục Tỉnh Aichi (tại thời điểm tháng 4/2021)

◆ Chế độ trợ cấp chính

Tiền trợ cấp - Học bổng	Đối tượng	Nghĩa vụ hoàn trả	Nội dung
Trợ cấp khoản đóng nhập học	Dân lập	×	Trợ cấp một phần phí nhập học
Trợ cấp học phí	Dân lập	×	Trợ cấp một phần học phí
Giảm học phí Trợ cấp đặc biệt	Dân lập	×	Khi thu nhập của người bảo hộ giảm tới một mức nhất định do bị thất nghiệp hay phá sản 35,000-9,900 yên/tháng
Vay tiền của quỹ học bổng	Công lập ▪ Dân lập	○	Cho vay không lãi suất đối với những học sinh khó khăn về mặt kinh tế 11,000-35,000 yên/tháng
Học bổng dành cho học sinh THPT	Công lập ▪ Dân lập	×	Hỗ trợ chi phí giáo dục ngoài tiền sách giáo khoa và học phí

3. Trường chuyên môn, trường đào tạo kỹ thuật



〈Trường chuyên môn〉

Mục đích

- Đào tạo và phát triển năng lực cần thiết cho nghề nghiệp và sinh hoạt thực tế

Ngành học

- Kinh tế gia đình, phúc lợi, thời trang, công nghiệp, thợ làm tóc, đầu bếp, thương mại, thiết kế máy tính, v.v...

Đặc trưng

①

- Lấy được tư cách tham dự các kỳ thi quốc gia và bằng cấp khác nhau (Chứng chỉ người giúp việc, người xử lý chất độc hại, thợ điện, đầu bếp)

Đặc trưng

②

- Cũng có nơi cho học sinh lấy được bằng tốt nghiệp trung học phổ thông

【Mikawa】

Trường chuyên môn Yamamoto Gakuen Jouhou
Bunka

【Khu vực ngoài vùng Mikawa】

Ví dụ, Trường chuyên môn Nagoya Jouhou



★ Học phí cao hơn các trường công lập,
trường do thành phố lập

〈Trường đào tạo kỹ thuật〉



- Tổ chức đào tạo và dạy nghề cho người lao động kỹ thuật
- Trường học dành cho người muốn làm những công việc có liên quan đến kiến trúc, xây dựng cảnh quan và điện trong tương lai.
- Môn thi: Quốc ngữ, toán học, phỏng vấn
- Cách đăng ký : Nộp hồ sơ lên Trung tâm dịch vụ việc làm (Hello Work)

**【Mikawa】 Trường chuyên môn kỹ thuật cao
Aichi Kenritsu Okazaki: Khoa phổ thông**

4. Ví dụ những việc cần làm để lựa chọn được hướng đi



【Học sinh THCS năm nhất】

◆ **Phỏng vấn nghề nghiệp ·**

Tìm hiểu về các loại công việc

Tìm hiểu ý nghĩa của các công việc từ những người đang đi làm ở xung quanh.

⇒Tìm hiểu về các công việc khác nhau



【Học sinh THCS năm 2】

◆ Hoạt động trải nghiệm công việc

Trải nghiệm làm việc thực tế tại các doanh nghiệp, bệnh viện, cơ sở phúc lợi ở địa phương. Học được niềm vui khi tương tác, làm việc với mọi người.

⇒ Đây có thể trở thành động cơ để lựa chọn hướng đi sau này



【Học sinh THCS năm 3】

- ◆ **Hoạt động trải nghiệm công việc qua các buổi tham quan học tập**

Tham quan nơi làm việc ở thủ đô Tokyo của Nhật Bản, phỏng vấn nhân viên công ty.

- ◆ **Tìm hiểu các hướng đi sau khi tốt nghiệp**

Suy nghĩ về nguyện vọng, cuộc sống tương lai để từ đó đưa ra quyết định về con đường sẽ lựa chọn.

⇒ Hướng tới tự chủ thực hiện,

Hướng đến việc tự hiện thực hóa



5. Cần những gì để học lên cấp?



①Ước mơ, mục tiêu!

Học gì? Học để làm gì?

Tương lai muốn làm gì ở Nhật?

Tìm kiếm điều bản thân muốn làm.

②Năng lực tiếng Nhật và học lực!

Hãy tích cực sử dụng tiếng Nhật!

Tích cực, chăm chỉ tham gia các lớp học ở trường.

③ Khả năng thích ứng với cuộc sống

- Tuân thủ thời gian
- Vui vẻ chào hỏi mọi người
- Ăn mặc, sử dụng ngôn ngữ phù hợp với hoàn cảnh
- Tuân thủ các quy định



6. Vì bản thân mình trong tương lai, hãy



- ◆ Chăm chỉ, nghiêm túc học những gì cần phải học
- ◆ Chủ động, tích cực nói chuyện, trao đổi với giáo viên trong trường
- ◆ Trao đổi với gia đình khi quyết định hướng đi
- ◆ Tham quan các trường học (trải nghiệm học thử)
- ◆ Không được bỏ cuộc!



**Chúng tôi ủng hộ ước mơ của bạn!
Hãy tươi cười tiến lên phía trước!**

